

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc” để tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện trong kế hoạch năm 2017 (đợt 1)

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKH&CN ngày 26/5/2014 của Bộ KH&CN về việc Qui định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-BKH&CN ngày 28/6/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2013-2018 “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc”;

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-KHCN ngày 20/8/2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Chương trình Khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2013-2018 “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc”;

Căn cứ Công văn số 921/BKH&CN-XHTN ngày 29/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình Tây Bắc triển khai năm 2017;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Khoa học Công nghệ và Chánh Văn phòng Chương trình Tây Bắc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc” để tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện trong kế hoạch năm 2017 (đợt 1) (*phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao cho Trưởng Ban Khoa học Công nghệ, Chủ nhiệm Chương trình Tây Bắc và Chánh Văn phòng Chương trình Tây Bắc phối hợp với các đơn vị



có liên quan thực hiện quy trình tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo qui định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Khoa học Công nghệ, Chủ nhiệm Chương trình Tây Bắc, Chánh Văn phòng Chương trình Tây Bắc và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCT Tây Bắc;
- Lưu: VT, KHCN, T09.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Sơn

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TÂY BẮC
ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TUYÊN CHỌN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2017 (ĐỢT 1)**

(Kèm theo Quyết định số 1208/QĐ-ĐHQGHN, ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Đại học Quốc gia Hà Nội)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức, Thời gian thực hiện	Cơ quan đặt hàng
1.	<p>Đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia:</p> <p>Nghiên cứu giải pháp khoa học và công nghệ, xây dựng mô hình phục vụ bảo tồn và phát huy các giá trị di sản cho phát triển bền vững du lịch vùng lòng hồ Hòa Bình.</p>	<p>- Đánh giá tổng thể và xác định giá trị đặc hữu các nguồn tài nguyên du lịch văn hóa, sinh thái Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình và phụ cận.</p> <p>- Tạo ra các mô hình và sản phẩm độc đáo từ các nguồn tài nguyên du lịch (văn hóa, lịch sử, danh thắng địa chất địa mạo, sinh thái cảnh quan, và môi trường,...) tại Khu du lịch quốc gia hồ Hòa Bình.</p> <p>- Đề xuất các giải pháp (chính sách, kỹ thuật và nguồn lực,...) có sự tham gia của cộng đồng, chính quyền địa phương và</p>	<p>1. Kết quả khoa học và công nghệ chính:</p> <p>1.1 Các báo cáo đánh giá tổng thể và xác định các nguồn tài nguyên du lịch văn hóa, lịch sử, nhân văn và tổ chức không gian phát triển du lịch gắn với các di sản văn hóa lịch sử, dân cư – dân tộc ở vùng lòng hồ Hòa Bình.</p> <p>1.2 Các báo cáo đánh giá tổng thể các nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên và tổ chức không gian phát triển du lịch gắn với các di sản thiên nhiên đặc hữu vùng lòng hồ Hòa Bình.</p> <p>1.3 Các báo cáo đánh giá hiện trạng các hoạt động du lịch trên lòng hồ Hòa Bình: hiện trạng nguồn lực, tổ chức lãnh thổ, nguồn khách, cơ sở hạ tầng, sức tải phục vụ du lịch.</p> <p>1.4 Báo cáo đánh giá tiềm năng phát triển du lịch tại Khu du lịch quốc gia hồ Hòa Bình: dự báo phát triển, dự báo xu thế xung đột trong sử dụng tài nguyên.</p> <p>1.5 Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các hoạt động du lịch hiện tại và các hoạt động du lịch tiềm năng tại khu vực lòng hồ Hòa Bình.</p>	<p>Tuyên chọn</p> <p>Thời gian thực hiện không quá 18 tháng</p>	<p>Cơ quan đặt hàng: UBND tỉnh Hòa Bình.</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức, Thời gian thực hiện	Cơ quan đặt hàng
	<p>doanh nghiệp du lịch nhằm phát triển du lịch bền vững trên lòng hồ Hòa Bình.</p>	<p>1.6 Bộ cơ sở dữ liệu không gian GIS và bản đồ về không gian văn hóa lịch sử và cảnh quan thiên nhiên, tài nguyên sinh vật và địa chất vùng lòng hồ, dữ liệu GIS về cơ sở hạ tầng du lịch, xây dựng hình ảnh lòng hồ trước và sau khi có đập thủy điện từ tư liệu ảnh viễn thám.</p> <p>1.7 01 mô hình phát triển du lịch gắn với sinh kế cộng đồng đảm bảo yêu cầu/quyền lợi của nhà đầu tư, lợi ích quốc gia: mô hình phát triển du lịch với sự tham gia của cộng đồng dân cư dân tộc Mường tại vịnh Ngòi Hoa, hồ Hòa Bình.</p> <p>1.8 Bộ quy tắc phát triển bền vững, đảm bảo an ninh quốc phòng, an ninh môi trường nguồn nước khu vực lòng hồ với sự tham gia của các bên liên quan: chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.</p> <p>1.9 01 đề xuất đầu tư phát triển sản phẩm du lịch tiềm năng trên cơ sở các nghiên cứu sâu về giá trị văn hóa, lịch sử và giá trị tài nguyên thiên nhiên đặc hữu và nguồn lực của địa phương. Đề xuất cần được doanh nghiệp du lịch địa phương cam kết đầu tư và triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học của đề tài.</p> <p>2. Các ấn phẩm:</p> <p>- 03 bài báo trong các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc tuyển tập hội nghị trong nước và quốc tế.</p>	<p>1.6 Bộ cơ sở dữ liệu không gian GIS và bản đồ về không gian văn hóa lịch sử và cảnh quan thiên nhiên, tài nguyên sinh vật và địa chất vùng lòng hồ, dữ liệu GIS về cơ sở hạ tầng du lịch, xây dựng hình ảnh lòng hồ trước và sau khi có đập thủy điện từ tư liệu ảnh viễn thám.</p> <p>1.7 01 mô hình phát triển du lịch gắn với sinh kế cộng đồng đảm bảo yêu cầu/quyền lợi của nhà đầu tư, lợi ích quốc gia: mô hình phát triển du lịch với sự tham gia của cộng đồng dân cư dân tộc Mường tại vịnh Ngòi Hoa, hồ Hòa Bình.</p> <p>1.8 Bộ quy tắc phát triển bền vững, đảm bảo an ninh quốc phòng, an ninh môi trường nguồn nước khu vực lòng hồ với sự tham gia của các bên liên quan: chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.</p> <p>1.9 01 đề xuất đầu tư phát triển sản phẩm du lịch tiềm năng trên cơ sở các nghiên cứu sâu về giá trị văn hóa, lịch sử và giá trị tài nguyên thiên nhiên đặc hữu và nguồn lực của địa phương. Đề xuất cần được doanh nghiệp du lịch địa phương cam kết đầu tư và triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học của đề tài.</p> <p>2. Các ấn phẩm:</p> <p>- 03 bài báo trong các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc tuyển tập hội nghị trong nước và quốc tế.</p>		

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức, Thời gian thực hiện	Cơ quan đặt hàng
			<p>3. Đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo 01 thạc sĩ và hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh. - Đào tạo 01 khóa bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ về quy tắc phát triển bền vững, đảm bảo an ninh quốc phòng, an ninh môi trường nguồn nước cho các cán bộ quản lý, tổ chức và doanh nghiệp. - Đào tạo 01 khóa bồi dưỡng chuyên môn về giá trị di sản đặc hữu phục vụ phát triển du lịch cho các cán bộ quản lý và hướng dẫn viên du lịch địa phương. 		

An định danh sách gồm 01 nhiệm vụ. 

